

## TÔI LÊN XẢ HOA ĐÀO

*Nguyễn Thị Ngọc Dung (Virginia)*



Ngày chúng tôi đi Đà Lạt rồi đúng vào 13 tháng 12, 2004. Tôi không tin dĩa đoán lờ mờ, nhưng đã có vài trộm cắp vặt vì con số đó nên cảm thấy may mắn chút xíu. Tôi cảm thấy ngạc nhiên như những lần khác.

Sáng sớm hôm đó, mẹ tôi cùng chúng tôi đem theo một vali và một túi xách tay. Nhưng cái lộn xộn khách sạn, vì ngày 16 chúng tôi sẽ trở về Sài Gòn và lại đây thêm vài ngày nữa.

Lần này, có Hai, người đã cùng với chúng tôi đi Vũng Tàu trước chuyến du hành Hà Nội. Khi tôi xuống Cầu Ông, có sáu nhân viên ngồi trên cái mini-van 7 chỗ. Xe đi ra đường bên Sông Sài Gòn. Chúng tôi nhìn thấy bác tài xế đang Trượt Hàng Đèo cho tay qua hàng người một trăm bên kia Thủ Thiêm.

Có bốn bà cảm ơn sinh Trượt Hàng Vũng trên xe nên Cầu Ông bắt buộc phải đi qua Đèo Ông Nguyễn

Bên Khiêm rơm rốp bóng cây. Sáng thì hai giò đi học, chiều tà áo trắng, chiều quăn xanh sẫm - mi trắng đong phớt trên đòng. Chờ ba bà cười nể sinh Trùng Vong đong hành, cũng như tôi, búi tóc tròn nhều tời hình ảnh mình mới thì sách vở xa xa.

Qua Sứ Thú, qua Nha Chiếu Tranh Tâm Lý cũ, xe chúng tôi phôi chen lách trên dòng xe công đông đò trên Cầu Thủ Nghè, rồi khu Thanh Đa và lên xa lộ Biên Hòa. Nghe nói khu chợ này chỉ ngày xưa p?!!

Nhà sàn nôi lênh bênh trên sông nước Đòng Nai bát ngát, sáng lóa ánh bình minh. Hai bên bờ sông thoáng mát, thủa thủa nhà cửa. Sông Đòng Nai, Biên Hòa gần Thành Phố Sài Gòn, thì sao thiên hạ không ra đây mua đất, mua nhà, lúi cúi chen chúc trong cái thành phố đất đỏ, búi búi mĩa? Hình như phố phường thành phố có những dinh thự nhà nước, những chợ ăn chơi, mới là dân thành thành, văn minh... Mong rằng một ngày không xa, các công tử số Việt Nam sẽ rời ra ngoài ô và các thành lân cận, sẽ đem theo dân mới đến ra khỏi thành phố, đến Sài Gòn để nghỉ ngơi, bớt ô nhiễm và lành mạnh hơn. Tôi chỉ mong Hà Nội và Sài Gòn khác được như thành phố nhỏ bé, sạch sẽ Reston tôi đang ở là vui rồi.

Xe ngừng lại mới thì mới thuở cây Tân Mai. Bà Dục Sĩ Ngọc Anh là bạn học của Hà và Bích thì đất trời đất trời trung học. Đã học cùng trường, cùng lớp, cùng vượt qua những khó khăn sau năm 1975, khó lòng quên nhau và khó bỏ đi để thăm nhau dù chỉ được nhìn diện mạo nhau trong chiếc lát, thăm hỏi vài câu thân tình. Bà bạn dục sĩ trường Hà vài thuở mà Hà quên không mang theo tờ M.

Qua Hồ Nai, xuống Gia Kiêm, xa lộ rừng huyên, hai đòng mới chiếu. Xe chày ngon lành chày mới chày đã đi qua Sông La Ngà, nơi Phốc đã có lữ đoàn quân vào trốc năm 1972. Khi nhún ra Địch Quán vì những tiếng đá lữ đoàn chày lên nhau hai bên đòng thì xe đã đi qua đến đến cao su mà mới lữ vào năm 1965 tôi và hai con trai nhỏ đã mới phen học học, búi Việt Công lừa vào rừng tuyên truyền cùng với hành khách trên chiếc chuyên xe đi Đà Lạt. Sau khi được thì, xe của mẹ con tôi ngừng lại Địch Quán cho hành khách giờ lao nhều thòng.

Những lên lên xả hoa đào năm 2004 này chúng tôi chờ chờ thiếp phố ngừng Địch Quán. Đòng thì đây lên đi xuống dốc, rừng cây xanh rì, hanh vàng ánh nắng. Mới đoàn nể sinh đất hay ngừng xe để, học đi bên hai bên đòng. Những dáng mới mai trong búi quăn áo dài trắng, nón lá che mái tóc kíp dài sau lưng hay xoắn vai. Các em đến trường hay tan học như? Lòng tôi lâng lâng vui. Ở vùng đất núi đòng quê mùa, những các em vốn được mới để phố như các nể sinh thành. Mong rằng các em học hành giỏi giang, sẽ là đòng lại lành mạnh và xán lữ của đất nước...

Đôi thông xanh ngừng đã bớt đất xuống hiên hai bên đòng. Tiếng luống trà được tròng ngừng búi cao trên đất. Vốn học ngừng trái đất trời tròng ngừng cảnh. Xe chúng tôi đã lên tới Bò Lạc vòng vào đòng đèo cheo leo. Mới bên sát vách núi đá lữ m chm, mới bên vực sâu không nhìn thấy đáy. Tài xế non tay lái là xe có thể lao xuống chúi Diêm Vong cở đám. Không khí trong lành, mát lữ. Tài xế ngừng lữ và cho chúng tôi ăn trưa tại quán Tâm Châu. Trà, cà phê được trởi ra phố ngay hai bên đòng.

Qua ngã rẽ đi phi trường Liên Khong, xe vào địa phận Đà Lạt của thành Lâm Đòng. Nói tới Đà Lạt phố như Bác Sĩ người Pháp Alexandre Yersin (1) đã có công khám phá Cao nguyên Lang Bian, 1893. Ông sinh ra đất Tây Sĩ, nhập quốc tịch Pháp, những sang và làm việc Việt Nam chiều hơn. Ông mới tới Nha Trang ngày 1-3-1943. Hè năm 1955, tôi và bà chị Minh Tâm cùng mới nhóm bạn được Nhà Văn Văn- Quang và đòng đất Tròng Bội Đòng Quân Đòng Địch Nha Trang để đi viếng mới Bác Sĩ Yersin tại Suối Dục, Thành Khánh Hòa.

Từ năm 1899, chính phủ thuở của Pháp đã xây đòng Đà Lạt như mới nể đòng bển, mới

núi ngho mát tốt cho họ vì khí hậu quanh năm ôn hòa, không khí trong lành, đời thông, đời cỏ xanh rì bát ngát, nhiều nước trong xanh, thác nước hùng vĩ. Hoa quả, rau tươi có thể trồng quanh năm. Dân trồng rau, trồng hoa Ngọc Hà, Nghi Tâm, Quỳnh Bá, ngoài ô Hà Nội được đưa vào đời sống khắp các thành phố, hoa tươi Đà Lạt tươi đẹp như 20. Nhà phố, biệt thự xinh đẹp của Đà Lạt theo kiến trúc của các miền núi Pháp, Tây S. Dinh thự, biệt thự, nhà ga, nhà thờ, trường học... cũng được xây theo kiến trúc Pháp. Sau này, Đà Lạt trở thành một địa điểm du lịch và du xuân trắng mát của dân miền xuôi.

Trước năm 1975 tôi đã nhiều lần lên thăm vùng Đà Lạt, có lần vài tháng với gia đình, nhưng lần nào tâm trí cũng có chuyện buồn. Chiều nay, 13 tháng 12 năm 2004, tôi trở lại thăm Đà Lạt không vì kỷ niệm lâu hay ngắn nào, nhưng vì Đà Lạt là một phần đất quý báu của quê hương. Hãy quên đi thành phố và chiêm nghiệm thiên nhiên tuyệt vời và đẹp đẽ.

Chiều chợp mắt ngủ và tiễn đường, chúng tôi được đưa vào thăm thành phố như đầu tiên, Thác Prenn. Thác nước chảy ào ào trên bãi đá cao như mái nhà xuống con suối nhỏ có cầu treo bắc ngang, Một con ngựa thả có yên ngựa dẹt và gốc cây đời khách du lịch dạo quanh vùng thác. “Ngày xưa”, có lần tôi nhìn con ngựa con ngựa thác chảy, chỉ có cầu 5 tuôi dám ngẩng lên ngựa chấp hình. Còn ba cô ngựa kia sợ rúm rúm không dám tiễn lên con ngựa hiền lành.

Nhưng ngày thăm vùng Đà Lạt lần này, chúng tôi ở Khách Sạn Novotel (2), tiễn nghỉ với đầu cho cái nghĩa ngho ngho, thoải mái, dù là phòng của tôi không nhìn thấy núi Lang Bian. Khách sạn Sofitel Dalat Palace (3) ngay gần đó, lần gặp bạn, là tiễn thân của Dalat Palace trước khi Miền Nam thất thủ, 1975. Ngoài xe van đường trường một mình, chúng tôi cảm thấy tội lỗi chột chột, không muốn đi vào một khách sạn sang trọng khi nhận thấy dân nghèo khắp nơi trên đất nước.

Hà Phố của một phòng. Hai và tài xế (cháu của Hai) một phòng. Bích và tôi ở chung một phòng. Chiều đó, chúng tôi ra Le Café de la Poste gần Nhà Bưu Điện (4), ăn cơm tối, rồi về phòng soạn soạn đi ngủ ngay để đường sắp cho chuyến trình du lịch ngày mai...

Đà Lạt ngày 14 tháng 12, 2004.

Nóng lòng xem thành Đà Lạt, 8 giờ sáng chúng tôi đã gặp nhau tiễn phòng ăn của khách sạn, ăn uống cho chuyến công việc rồi hăm hở ra xe đi một vòng city tour. Theo tiễn yêu cầu của tôi, xe đưa chúng tôi đến Đường Huỳnh Thúc Kháng (trước kia còn có tên thành phố là Đường Hoa Hồng), con đường đã ghi dấu vết chân ngựa con tôi trong vài tháng không nhà thu chúng còn rất nhỏ. Chúng tôi vài lần trong căn biệt thự đã xây một vườn án rừng rậm, đẹp máu, mỹ năm với trường. Bà chủ nhà đã bán quân hậu để tiễn tiễn... Có một lần chúng tôi ở đó cùng tiễn tiễn gian với mình con cháu Ngô Thị Liên, với nhà thơ Hoàng Anh Tuấn.

Ngày nay, vài căn nhà trong khu biệt thự kia đã trở thành hàng quán gì đó. Trong vườn, cây cối um tùm, cao hơn xưa. Tôi đi ngoài tiễn tiễn rào biệt thự Hoa Hồng nhưng không nhìn thấy bông hồng nào, chỉ chấp hình với giàn hoa tiễn tiễn, tiễn là một chút kỷ niệm mình. Đường Huỳnh Thúc Kháng hình như như như, ngoài như tiễn tiễn và tiễn tiễn, và xuất hiện một ngôi nhà kỳ dị: Nhà Điên (Crazy House), trông ma quái như hình như Halloween ở Mỹ. Đó là bãi ngoài một khách sạn mà dân Đà Lạt bây giờ rất hãnh diện như một kỳ quan mình của họ.

Sau Đường Hoa Hồng của ngày xưa, xe đưa chúng tôi đi Hồ Than Thở mà trước kia có tên Pháp Lac des Soupirs (5) và bây giờ có tên là Lake of Sorrow. Một giai thoại tiễn tiễn truy cập trên đời thông bên Hồ Than Thở có một Cô Thơ. Ông Tân, chủ tịch cô đã ghi trên bia của vò hai câu thơ:

□□□□ "Nàng c bìa c non xanh dù thay đổi,  
□□□□ Ngàn năm Thơ o v n s ng trong Tân."

Sau m t chuy n du ngo n Đà Lạt thu h c trò, tôi làm bài thơ Đ ng lu t đ u tiên sau đây:

## BÊN HỒ THAN TH

*Bên hồ in bóng áng mây tan  
L ng l tâm t v ng ngút ngàn  
Đ i v ng b v bia m đá  
R ng hoang l c lũng cánh hoa lan  
Vi vu gió l nh lòng than th  
Xao xác lá vàng d th than  
Ng i có d ng đây cho nh n nh  
N i n m cảm nín v n miên man.*

## NGUYỄN THỊ NGỌC DUNG

Thu đó, m i l m b m vài câu ti ng Anh, tôi và m y cô b n h c đã đ i tên Đà Lạt thành "Darling", dù ch a có ng i yêu đ h n hò trên x đó. Đúng là cái tu i v n v ! Ngày nay Hồ Than Th n c đ c l , và nh nh m t vũng n c đ ng. Đ i thông bên hồ tr thành m t công viên, gh đá đây đó. Hoa lá, b i cây đ c c t t a, không còn hoang s , v ng l ng nh m y ch c năm v tr c. Tôi còn gi m t t m hình đ c ch p hè 56 bên m t g c thông. Hôm nay tôi đ c Hà đ o di n và cũng ch n m t g c thông cho tôi đ ng đ Ph c ch p. Không bi t có ph i cây thông năm x a không? Ph c v n là tay ch p hình và quay phim cho phái đoàn, máy hình tr trên tay thì máy quay phim trên vai và ng c l i. Chúng tôi không đi tìm m Cô Thơ o, không mu n bu n h n n a cho cu c đ i đã đ y r y đau th ng, con tim không ch a ch t n i.

Trên đ ng tr v trung tâm thành ph , chúng tôi đi m t vòng Hồ Xuân H ng. Đôi ch xu ng xe ch p hình v i c nh h . Nhà thơ Đà Lạt nhô lên trên r ng cây xa xa. R ng Lang Bian (6) m nh t phía chân tr i. Sân Golf Đ i Cù v n xanh m t. V n hoa l i c quanh hồ xinh t i còn h n th i C ng Hòa. Công viên nào cũng đ c s a sang chăm sóc t i đa đ l i cu n khách du l ch là vi c u tiên c a nhà n c mà! Nhà Thơ y T Hồ Xuân H ng soi bóng n c khi n tôi nh đ n Nhà Thơ y T Hồ Hoàn K m, Hà N i. Nh ng m t hi n t ng không th y tr c năm 1975 là c t truy n thông cao ng t ng ng sau nhà b u đ i n ngày nay làm h ng c nh quan th m ng c a Hồ Xuân H ng. Có th nh ng ng i Đà Lạt năm cũ ch còn th y Hồ xuân H ng th m ng trong tâm h n v i nh ng k ni m x a. Nh ng nhìn chung, c nh h ngày nay

vấn đề. Đà Lạt vẫn còn cho tôi cái cảm tưởng thoáng mái đầu chiu hớn hớn tới các thành phố tôi đã đi qua trong chuyến du lịch Việt nam vào tháng 12 năm 2004.

Đành tranh thủ thời gian ăn trưa tại nhà hàng Thủy Tề ngay đây, nhúng chèo này đóng cửa sầm sập, nên chúng tôi lên đến Café de la Poste bên kia đường cho đỡ mệt mỏi. Sau bữa trưa mau chóng, chúng tôi lên đường đi Thung Lũng Tình Yêu. Địa điểm này trước kia có tên Pháp là Vallée d'Amour, bây giờ có thêm tên Anh Valley of Love. Tên Việt, Pháp hay Anh đều thi vị, thích hợp với thành phố thơ mộng xưa, đã ghi lại những chuyến tình say đắm, lãng mạn. Nào là tiểu thuyết Vòng Tay Hồ Cờ của Nguyễn Thị Hoàng, Thung Lũng Tình Yêu của Lê Hồng đã làm mất cuộc cách mạng văn chương nổi gọi mà Ngọc Dung này cũng đã nghiên cứu một thời kỳ tại Sài Gòn năm 1972...

Trên một quãng đường, rừng Lang Bian hiện ra thật ngoạn. Chúng tôi hồ hởi lái xe cho xuống chèo hình. Thung Lũng Tình Yêu xa thành phố nên trước 75 nhiều người sợ Việt Cộng không dám đến đó. Đây là lần đầu tiên chúng tôi đi thăm thú nơi hớn hớn của những kẻ yêu nhau, của những cặp uyên ương hạnh phúc tuấn trắng mắt. Thung Lũng Tình Yêu bên Hồ Đa Thiến, một trong những hồ lớn của Đà Lạt. Chúng tôi thuê một chiếc thuyền máy hóng mát trên hồ. Xung quanh hồ đầy thông ngút ngàn. Những có chèo khai quang đường hàng quán, nhà cửa. Nhiều trôi lá nhú xíu hai bên bờ, có lẽ chèo vớt cho một cặp tình nhân, một cặp uyên ương trẻ trung mới cưới thì thôi. Đầy thông một đi về thiên nhiên và trông nhìn vẻ đẹp của trẻ con.

Trước khi rời Thung Lũng Tình Yêu, chúng tôi vào khu hàng bán đồ kim mua áo, túi xách với những đồ đem về làm quà. Một khi nhìn thấy con gái, con dâu và cháu nội dùng mấy món quà thô sơ này, tôi liền tưởng tượng miên man cao nguyên xanh ngắt đầy thông và thanh lịch nhút nhát hẻo lánh.

Ngày 15 tháng 12, 2004, chúng tôi đi thăm Trúc Lâm Thiến Việt. Chùa ở trên một ngọn đồi cao, không có đường xe hơi lên, hay là xe du lịch không được phép lên chùa. Chúng tôi không đành đi hành hương nên đã dùng Cable-car. Dĩ nhiên phải trả tiền, dịch vụ thì cũng không thành phố mà. Lộ trình trên không trung tôi nhìn mình nhìn xuống thung lũng sâu hun hút bên dưới. Cũng may là đường ngoi trong cái thùng có dây để kéo lên chèo phải leo chân lên núi nhồi đi chùa Hoàng thì bà con xin hàng rồi.

Trúc Lâm Thiến Việt mới được xây dựng vào thập niên 80s. Tôi đi du lịch du lịch Bắc Nam này tôi chưa thấy ngôi chùa nào đẹp và được sơn phết lung lay như chùa này. Chúng tôi không vào chùa, chỉ thăm bên ngoài xung quanh. Hàng trăm bậc thang lên xuống trong sân chùa, không thấy một cái rác, một chiếc lá rụng. Góc bên Giảng Sinh, khuôn viên thiến việt đầy hoa hồng nguyên (poinsettia). Hàng chèo chèo "bonsai" bên các thảm hoa đủ màu. Những cây mimosa lá bạc nở đầy hoa vàng nở rộ trong dịp Tết Trưng Nữ Vương của Nhà Thơ Nhút Tuấn.

Rừng thông và rừng trúc trông đẹp trong tranh treo kính. Mọi cây nào cũng được tỉa xén thành hình thù thú vị, rồng, công, phụng, lân, voi, ngựa... Nhiều dây phong lan hoa nở, mọc bám trên các thân cây già. Không khí yên tĩnh, êm đềm. Vài nhóm du khách đi lại trong công viên vẫn không nghe tiếng động, tiếng nói ồn ào.

Trời xanh bao la, núi non trùng điệp, dưới thung lũng sâu thăm thẳm, Hồ Tuyến Lâm mênh mông xanh biếc, lớn như Đà Lạt. Tôi một góc cảnh trên sân thiến việt, bên ngoài cửa nàng Lang Bian nhấp nhô phía chân trời. Bên tranh thủy mặc thiên nhiên vẻ đẹp quyến rũ lòng tôi hớn hớn. Đó

là hình ảnh đầu tiên hiện ra trong trí tưởng tượng của tôi mỗi lần nghĩ tới Đà Lạt.

Tuy nhiên, nhìn cảnh Đà Lạt hiện tại, những tâm hồn tôi trở về với hoa đào của dĩ vãng, của những lần đến Đà Lạt để gặp gỡ, gặp gỡ, gặp gỡ. Tôi đã gặp, nhưng tâm sự với cảnh thiên nhiên của Đà Lạt để vui đi nỗi buồn khó giải bày để vui với ai. Cảm ơn những tình tri kỷ Lang Bian!

Rồi Trúc Lâm Thiệu Viên, chúng tôi may mắn lắm có cable-car để ngắm. Cái bóng đôi meo và thềm mặt trời phấp phấp. Chúng tôi đã gặp gỡ, gặp gỡ, gặp gỡ. Hình ảnh ai lên Đà Lạt cũng phải thưởng thức món phở nóng bốc khói trong không khí lạnh lạnh ngoài trời và cảm thấy khỏe khoắn như táo con người.

No để ý bóng người đi bộ cho tiêu, chúng tôi lang thang vào chợ Đà Lạt (7). Các xấp trái cây cao ngất ngút như bao giờ. Có lẽ chợ nông nghiệp nào có nhiều trái artichaut, nhiều dâu tây, dâu rừng như chợ Đà Lạt. Trong các thứ rau tôi chưa từng thấy là rau dâu với dây măng tây đá. Không có nhiều thứ gì nên tôi không có ý định say sưa với thứ rau mà người ta gọi là rau cho đàn bà, con nít.

Những xấp bán hoa rực rỡ, ngát hương. Tôi đi tìm, ngắm nghĩa những loài hoa có tên lãng mạn như pensée, forget me not, immortelle của thời học trò mờ mờ. Gần như để các loài hoa đang được bày bán ở đây cho thiêu hoa đào.

Tôi cũng chưa lần nào đến Đà Lạt vào mùa hoa đào, nhưng đã xem nhiều tranh ảnh, được nhiều thư vẽ, nghe các bài hát ca tụng Xả Hoa Đào và tưởng tượng cảnh hoa đào nở bên bờ hồ Xuân Hương và khắp núi đồi Đà Lạt vào mùa xuân tuyệt vời như thế nào. Nghe tôi than thở vậy, một người ái mộ Ngọc Dung thuở còn là thiêu phu, đã đem đến cho nàng một cành hoa đào Đà Lạt vào một dịp Tết. Nhưng tiếc rằng Ngọc Dung chưa dám thưởng hoa, không dám thưởng người để thân, học rỗng, tài cao, đáng mến. Chuyện hoa đào Đà Lạt của Ngọc Dung chưa có vậy, không lâm ly, bi thiết như những giai thoại nào nùng hay bi thảm khác của một số người Đà Lạt.

Trời tôi buồn vì nghĩ thăm chợ Đà Lạt mùa đông 2004, tôi mua một giỏ hoa bứt đi, cánh hoa khô những không bao giờ héo. Vì thế hoa cũng được gọi là hoa immortel. Những bông hoa bứt đi đó vẫn nở trong giỏ bên cảnh cây cảnh khác trong phòng kiếng nhà tôi bấy giờ. Có lẽ khi hoa được đem đến một, kẻ nhòm mọt lia đời vẫn còn mờ mờ!

Cũng chưa hề thấy cái thú thích ăn quà vặt và vẫn còn mê ăn một khoai Đà Lạt, nên khi rời chợ, chúng tôi mỗi đứa có trên tay gói một khoai, vừa bóc bóc xuýt ngấm Hồ Xuân Hương vừa nhâm nhi những miếng một để biết trong đó.

Để hưởng thêm một thú nữa của Đà Lạt, buổi tối, sau khi đi ăn qua loa một tí mướn khách sạn, chúng tôi phải đi tìm mùi ngô nướng nữa mà trốn vào cuốc du lịch Đà Lạt chợ. Mùi "bà" suýt soa ôm trong đôi bàn tay một cái bắp nóng bỏng vừa a lỳ ra từ lò than hồng để tìm cái hương thơm môi miệng con gái thuở nào.

Và, buổi tối đó là buổi cuối cùng chúng tôi ở Đà Lạt. "Rồi mai tôi sẽ xa Đà Lạt, thành phố này xin gửi lời chào anh..." (8) Tôi không có anh nào ở Đà Lạt những sao mỗi khi nghe bài hát này lại cảm thấy vui với buổi!

Sáng 16 tháng 12, 2004, chúng tôi rời Đà Lạt trở về Sài Gòn. Nhưng còn hai cái thác nữa

phía Nam Đà Lạt, trên đường v<sub>0</sub>, tài xế và Hội mùa n<sub>0</sub> đưa chúng tôi đi coi. Thác thứ nhất là Thác Gougah cách Đà Lạt khoảng 40 cây số. Mảnh nước chảy thác cao hơn Thác Prenn, cao hơn cái nhà 4 tầng. Nước chảy ào ào, dù đang trong mùa khô cạn.

Thác thứ hai là Thác Damb'ri trong vùng B<sub>0</sub> Lạc cách Đà Lạt khoảng 100 cây số. Đường vào gần thác gập ghềnh, bãi đất mù mịt. Xe có máy lạnh, cửa đóng kín. Tôi vẫn hít ngửi thấy mùi và hơi liên hồi. Xe đi mãi không tới nơi và cứ leo lên chậm. Bàn tay nắm lấy dây xích xe liên hồi. Lòng eo ê ẩm. Đường vắng vẻ, rất ít xe cộ đi lại. Tôi nghĩ thầm: “Không biết có cái gì hay ho để xem mà phải vất vả, vất vả như thế này? Bây giờ mà có bọn cướp nào xông ra thì b<sub>0</sub> x<sub>0</sub>.”

Rồi mới dòng sông nhỏ hiện ra. Xe ngừng lại. Âm thanh nước chảy rì rì, nghe như tiếng thác đầu. Chúng tôi phải đi vào thang máy cao chừng trăm thước để xuống đáy thác mới nhìn lên được thác đổ. 60 thước nước rơi xuống mặt thác đá rồi chảy xuống mặt thác đá đổ chừng 10 thước nước xuống dòng sông cạn dưới thung lũng vắng. Damb'ri là thác hùng vĩ như thác Cao Nguyên Lâm Viên và đang được khai thác thành địa điểm du lịch lớn trong tương lai. Tuy nhiên nơi đây cũng đã có vài quán bán hàng nhỏ, cũng có người cho du khách đi thăm thú trong vùng, có cửa bán gang thép. Bãi nước bắn tung như mưa phùn. Chúng tôi đứng cách thác chừng trăm thước cũng bị ướt.

Mong rằng Damb'ri cũng sẽ là địa điểm lôi cuốn khách du lịch đem tài nguyên lợi ích cho dân trong vùng. Cũng như khắp làng thôn quanh Đà Lạt. Dân nghèo B<sub>0</sub> Lạc vẫn ở trong những nhà mái tôn, vách giấy xiêu vẹo hai bên đường.

Đà Lạt còn có Thác Cam-Ly, Thác Pongour, còn có Suối Vàng, đèo Ngoan Mục. Tôi không biết tha các địa điểm nhân tạo làm, nhưng vẫn thấy như nếu có dịp lên sau này sẽ không bỏ qua những cảnh thiên nhiên đó và sẽ đi đến một nơi không có cảnh đẹp nào cạnh một nơi mà Lang Bian.

Tuy nhiên, năm 2006, vợ chồng cô em Hà – Ph<sub>0</sub> Lạc đi về Sài Gòn. Tôi chấp ngay cả hỏi, đến cửa con trai thứ hai, Trường Sơn theo, vợ đi vợ về có 12 ngày. Chúng tôi lại lên Đà Lạt cho Sơn thăm nơi đã cùng mẹ và anh em lên chơi vài lần. Nhưng chúng tôi không trở lại Damb'ri và cũng không đi thăm được danh lam thắng cảnh nào khác của X<sub>0</sub> Hoa Đào.

Người Việt đã từng ở Âu hay Mỹ đã từng du lịch nhiều, thì những cảnh đẹp Đà Lạt không có gì là mới mẻ, hùng vĩ tuyệt vời. Nhưng người Việt vẫn ngỡ ngàng vì Đà Lạt vì những cảnh đẹp quý báu, nên vẫn lưu luyến, nhớ những Đà Lạt. Hay Đà Lạt trong tâm tưởng vẫn còn thanh mát, lãng mạn vì những cảnh đẹp yêu dấu xưa.

Tôi không phải là người sinh sống ở Đà Lạt, nhưng từng ngày vẫn thăm lại Đà Lạt, mỗi lần nghe câu hát “Ai lên X<sub>0</sub> Hoa Đào, đứng chân bên hồ nghe chiêng rì rì...” (9) hình như, cảnh đẹp cũ, người Việt Đà Lạt lại thêm bồi hồi tiếc thương hơn...

(Trích trong bút ký B<sub>0</sub> Lạc Đường Quê)

**NGUYỄN VĂN NGỌC DUNG (Virginia)**



